TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2026/QĐST-HNGĐ	

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Viện T, sinh năm 1988.

Tên gọi khác: Nguyễn Thị Viên T1.

Số căn cước công dân số 093188001266; cấp ngày 11/4/2021; Nơi cấp: Cục C.

Địa chỉ: ấp E, xã V, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1988.

Số căn cước công dân số 093088000919; cấp ngày 11/4/2021; Nơi cấp: Cục C.

Địa chỉ: ấp E, xã V, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Viện T và anh Nguyễn Phước Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Phước Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung tên Nguyễn Long T2 (giới tính: Nam), sinh ngày 27/6/2009; Nguyễn Quỳnh M (giới tính: Nữ), sinh ngày 30/9/2010 và Nguyễn Quỳnh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/11/2016. Chị Nguyễn Thị Viện T chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Phước Đ chưa có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Viện T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí trong giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Viện T tự nguyện chịu toàn bộ. Chị Nguyễn Thị Viện T được khấu trừ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005212 ngày 20/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Phần tiền tạm ứng án phí còn dư ra chị Nguyễn Thị V T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Vị Thanh 1, TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP Tòa án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Phan Như Nguyện